TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 43/2024/HS-ST Ngày 23-5-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí;

Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thanh Châm

Ông Lê Quang Bình

Ông Phạm Tuấn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-QĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo*: Đinh Ngọc L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1999 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ xx, phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc H và bà Từ T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17-9-2022 đến ngày 23-9-2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Sau khi tạm đình chỉ và phục hồi điều tra, ngày 04-10-2023 bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; từ ngày 24-4-2024 bị bắt để tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Dương Hữu M - Luật sư Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Các bị hại:*

1. Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1981; trú tại: xã A, huyện H, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

2. Anh Đào Xuân B, sinh năm 1990; trú tại: Số nhà XX, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt;

3. Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1988; trú tại: Phường XX, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt;

4. Anh Trần Quốc V, sinh năm 1988; trú tại: Số XX, phường XX, quận XX, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt;

5. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1993; trú tại: Số XX, đường P, tổ XX, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt;

6. Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1991; trú tại: Số XX, Đường Đ, tổ dân phố xx, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt;

7. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1991; trú tại: Số XX, đường XX, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

8. Chị Ngô Thị Ngọc T, sinh năm 1993; trú tại: Xóm XX, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt;

9. Chị Vương Thị L, sinh năm 1994; trú tại: M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

10. Chị Hà Thị Mai H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn B, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La; vắng mặt;

11. Anh Trần Văn D, sinh năm 1992; trú tại: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt;

12. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1975; trú tại: Số XXX, khu dân cư H, tổ 6, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt;

13. Anh Phan Danh H, sinh năm 1985; trú tại: khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

14. Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1984; trú tại: đường L, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; vắng mặt;

15. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1976; trú tại: Số XX, đường M, khu XX, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt;

16. Chị Nguyễn Thị Giáng N, sinh năm 1992; trú tại: đường T, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

17. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1993; trú tại: Khu A, lô đất D, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

18. Anh Nguyễn Thông T, sinh năm 1989; trú tại: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

19. Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1994; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt;

20. Chị Phạm Thùy T, sinh năm 1985; trú tại: xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

21. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; trú tại: Xóm T, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 01-02-2021, Đinh Ngọc L là nhân viên bán hàng (Mỳ Hàn Quốc) cho Công ty TNHH P, địa chỉ tại Tòa nhà phố P, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Đến Ngày 01-02-2021, Đinh Ngọc L xin nghỉ làm và tự kinh doanh hàng hóa Hàn Quốc trên trang Web www.longphuong198tn.com do Đinh Ngọc L quản lý.

Quá trình buôn bán, Đinh Ngọc L mua hàng từ các đại lý phân phối ở thành phố Hà Nội, sau đó bán lại cho người mua với giá cao hơn để hưởng chênh lệch. Tháng 04-2022, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc kinh doanh gặp khó khăn, vì vậy Đinh Ngọc L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người bán, hoặc người mua bằng cách khi liên lạc, trao đổi qua mạng xã hội Zalo và thống nhất được số lượng hàng mua, bán với khách hàng. Đinh Ngọc L sẽ yêu cầu người bán chuyển hàng cho Đinh Ngọc L trước, sau khi nhận được hàng mới chuyển tiền; còn với khách muốn mua hàng, Đinh Ngọc L yêu cầu người mua phải chuyển một phần hoặc toàn bộ tiền của đơn hàng vào tài khoản ngân hàng của Đinh Ngọc L trước để đặt hàng; sau khi nhận được tiền và hàng, Đinh Ngọc L không thực hiện việc chuyển tiền hay hàng như thỏa thuận, ẩn các nội dung trao đổi và tắt thông báo liên lạc trên mạng xã hội Zalo để người mua, người bán không liên lạc được với Đinh Ngọc L, cụ thể từ tháng 04-2022 đến thời điểm bị phát hiện ngày 16-9-2022, Đinh Ngọc L đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của 21 người gồm:

Trịnh Văn H: Tháng 04-2022, Đinh Ngọc L đặt mua của Trịnh Văn H 16 thùng nước hồng sâm với tổng giá trị là 8.960.000 đồng, thỏa thuận Trịnh Văn H sẽ chuyển hàng hóa trước, Đinh Ngọc L trả tiền sau. Ngày 25-4-022, sau khi nhận được 16 thùng nước Hồng sâm, Đinh Ngọc L không trả tiền hàng cho Trịnh Văn H theo thỏa thuận.

Đào Xuân B: Ngày 05-7-2022, Đào Xuân B đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 125.720.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Đào Xuân B chuyển trước số tiền 50.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận hàng, Đào Xuân B đồng ý. Ngày 06-7-2022, Đào Xuân B

sử dụng tài khoản Ngân hàng MB của Lê Thị H (vợ Đào Xuân B) chuyển đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L số tiền 50.000.000 đồng; ngày 08-7-2022, Đào Xuân B chuyển khoản tiếp cho Đinh Ngọc L số tiền 75.720.000 đồng còn lại.

Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L nói dối là có thêm hàng, nếu Đào Xuân B mua thêm thì sẽ gộp với đơn hàng trước để chuyển tiền, do tin tưởng nên Đào Xuân B đặt mua đơn hàng thứ hai nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 31.200.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Đào Xuân B chuyển trước số tiền 20.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán khi nhận hàng, Đào Xuân B đồng ý. Trong ngày 09-7-2022, Đào Xuân B đã 02 lần chuyển lần lượt số tiền 20.000.000 đồng và 11.200.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB mang tên Lê Thị Hoa đến số tài khoản 108868224680 Ngân hàng Vietinbank của Đinh Ngọc L. Buổi tối cùng ngày 09-7-2022, Đào Xuân B mua thêm của Đinh Ngọc L 20 thùng sữa với tổng giá trị là 8.064.000 đồng và cũng đã chuyển số tiền 8.064.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB mang tên Lê Thị H đến số tài khoản 108868224680 Ngân hàng Vietinbank của Đinh Ngọc L.

Sau khi nhận được tổng số tiền 164.984.000 đồng từ 03 đơn hàng nêu trên, Đinh Ngọc L không thực hiện việc chuyển hàng cho Đào Xuân B theo thỏa thuận.

Huỳnh Văn T: Ngày 07-7-2022, Huỳnh Văn T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 8.100.000 đồng, thỏa thuận Huỳnh Văn T chuyển tiền trước, Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng sau. Cùng ngày, Huỳnh Văn T chuyển khoản số tiền 8.100.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L; sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Huỳnh Văn T theo thỏa thuận.

Trần Quốc V: Ngày 08-7-2022, Trần Quốc V đặt mua đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị là 224.640.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Trần Quốc V chuyển trước số tiền 120.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận được hàng. Cùng ngày, Trần Quốc V chuyển khoản số tiền 120.000.000 đồng đến tài khoản số 108868224680 mở tại Ngân hàng Vietinbank của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Trần Quốc V theo thỏa thuận.

Vũ Văn T: Ngày 24-7-2022, Vũ Văn T đặt mua đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 44.856.000 đồng, thỏa thuận Vũ Văn T phải chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Long sẽ chuyển hàng. Ngày 26-7-2022, Vũ Văn T chuyển khoản số tiền 44.856.000 đồng đến số tài khoản 101873734486 Ngân hàng Vietinbank mang tên Nguyễn Thị T theo yêu cầu của Đinh Ngọc L. Số tiền này sau đó đã được chuyển đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Vũ Văn T theo thỏa thuận.

Nguyễn Thị Tuyết N: Ngày 28-7-2022, Nguyễn Thị Tuyết N đặt mua của Long đơn hàng sữa Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 1.764.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Nguyễn Thị Tuyết N chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh

Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Nguyễn Thị Tuyết N chuyển số tiền 1.764.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Nguyễn Thị Tuyết N theo thỏa thuận.

Trần Thị Thu H: Ngày 04-8-2022, Trần Thị Thu H đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 18.000.000 đồng, Trần Thị Thu H phải chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Trần Thị Thu H nhờ Lê Thị Vân A chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Trần Thị Thu H theo thỏa thuận.

Trần Thị Thu H không có yêu cầu đề nghị bồi thường về dân sự do đã được phía gia đình bị cáo Đinh Ngọc L đến gặp gỡ và xin lỗi sau khi sự việc xảy ra.

Ngô Thị Ngọc T: Ngày 05-8-2022, Ngô Thị Ngọc T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 43.254.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Ngô Thị Ngọc T chuyển trước số tiền 23.254.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận được hàng. Cùng ngày, Ngô Thị Ngọc T chuyển khoản số tiền 23.254.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Ngô Thị Ngọc T theo thỏa thuận.

Vương Thị L: Tháng 8-2022, Vương Thị L đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 5.400.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Vương Thị L chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 06-8-2022, Vương Thị L chuyển khoản số tiền 5.400.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Vương Thị L theo thỏa thuận.

Hà Thị Mai H: Ngày 07-8-2022, Hà Thị Mai H đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống, kẹo Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 40.440.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Hà Thị Mai H chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 09-8-2022, Hà Thị Mai H chuyển khoản số tiền 40.440.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Hà Mai Hương theo thỏa thuận.

Trần Văn D: Ngày 28-7-2022, Trần Văn D đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 82.400.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Trần Văn D chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng nhưng Trần Văn D không đồng ý. Sau khi thỏa thuận lại, hai bên thống nhất Trần Văn D chuyển trước cho Đinh Ngọc L số tiền 8.400.000 đồng, số tiền 74.000.000 đồng còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận được hàng. Ngày 08-8-2022, Trần Văn D chuyển khoản số tiền 8.400.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng

Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Trần Văn D theo thỏa thuận.

Ngô Thị T: Ngày 09-8-2022, Ngô Thị T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 12.912.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Ngô Thị T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 10-8-2022, Ngô Thị T chuyển khoản số tiền 12.912.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Ngô Thị T theo thỏa thuận.

Phan Danh H: Ngày 18-8-2022, Phan Danh H đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 608.340.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Phan Danh H chuyển trước số tiền 88.340.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận được hàng. Cùng ngày, Phan Danh H chuyển khoản số tiền 88.340.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Phan Danh H theo thỏa thuận.

Nguyễn Thế A quen biết với Đinh Ngọc L từ năm 2021 và hai bên đã mua bán hàng với nhau một số lần. Đến tháng 8-2022, Nguyễn Thế A chuyển cho Đinh Ngọc L 26 thùng nước uống Hàn Quốc giá trị 11.080.000 đồng, Đinh Ngọc L cam kết sẽ thanh toán tiền đơn hàng này vào lần mua bán hàng tiếp theo. Ngày 20-8-2022, Nguyễn Thế A đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị là 30.320.000 đồng, hai bên thỏa thuận Nguyễn Thế A phải chuyển cho Đinh Ngọc L số tiền 20.000.000 đồng, số tiền thiếu bù vào đơn hàng Đinh Ngọc L chưa thanh toán trước đó, sau khi Nguyễn Thế A chuyển tiền thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 23-8-2022, Nguyễn Thế A chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không thực hiện việc chuyển hàng, cũng không thanh toán tiền của 26 thùng nước cho Nguyễn Thế A; tổng giá trị tài sản mà Đinh Ngọc L đã chiếm đoạt của Nguyễn Thế A là 31.080.000 đồng.

Bùi Thị T: Ngày 21-8-2022, Bùi Thị T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 23.520.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Bùi Thị T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 22-8-2022, Bùi Thị T chuyển khoản số tiền 23.520.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Bùi Thị T theo thỏa thuận.

Nguyễn Thị Giáng N: Ngày 22-8-2022, Nguyễn Thị Giáng N đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng kẹo Hàn Quốc với tổng giá trị 19.800.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Nguyễn Thị Giáng N chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 23-8-2022, Nguyễn Thị Giáng N nhờ Vũ Lê H chuyển số tiền 19.800.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 cho Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Nguyễn Thị Giáng N theo thỏa thuận.

Nguyễn Thị Giáng N không có yêu cầu bồi thường về dân sự do phía gia đình bị cáo Đinh Ngọc L đã bồi thường cho Ngọc số tiền 19.800.000 đồng

Vũ Thị T: Ngày 22-8-2022, Vũ Thị T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 30.000.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Vũ Thị T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Ngày 23-8-2022, Vũ Thị T chuyển khoản số tiền 30.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Vũ Thị T theo thỏa thuận.

Nguyễn Thông T: Ngày 27-8-2022, Nguyễn Thông T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống, bánh kẹo Hàn Quốc các loại với tổng giá trị 12.628.800 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Nguyễn Thông T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Nguyễn Thông T chuyển khoản số tiền 12.628.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L.

Ngày 29-8-2022, Nguyễn Thông T tiếp tục đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng có giá trị 3.624.000 đồng, Đinh Ngọc L vẫn yêu cầu Nguyễn Thông T chuyển tiền giá trị đơn hàng trước thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Nguyễn Thông T chuyển khoản số tiền 3.624.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L.

Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Nguyễn Thông T theo thỏa thuận, tổng số tiền Đinh Ngọc L đã chiếm đoạt của Nguyễn Thông T là 16.252.000 đồng.

Trần Thị Thanh T: Ngày 05-9-2022, Trần Thị Thanh T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị là 8.640.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu Trần Thị Thanh T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Trần Thị Thanh T chuyển khoản số tiền 8.640.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Trần Thị Thanh T theo thỏa thuận.

Phạm Thùy T: Ngày 09-9-2022, Phạm Thùy T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng nước uống Hàn Quốc các loại với tổng giá trị là 5.592.000 đồng, Đinh Ngọc L yêu cầu chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Phạm Thùy T chuyển khoản số tiền 5.592.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Shinhan số 700019855046 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Phạm Thùy T theo thỏa thuận.

Nguyễn Thị T: Ngày 10-9-2022, Nguyễn Thị T đặt mua của Đinh Ngọc L đơn hàng mỳ Hàn Quốc với tổng giá trị là 2.100.000 đồng. Đinh Ngọc L yêu cầu Nguyễn Thị T chuyển trước toàn bộ giá trị đơn hàng thì Đinh Ngọc L sẽ chuyển hàng. Cùng ngày, Nguyễn Thị T chuyển khoản số tiền 2.100.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108868224680 của Đinh Ngọc L. Sau khi nhận được tiền, Đinh Ngọc L không chuyển hàng cho Nguyễn Thị T theo thỏa thuận.

Tổng giá trị tài sản Đinh Ngọc L đã chiếm đoạt của 21 bị hại là 682.394.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ.

Bản Cáo trạng số 138/CT-VKSLS-P1 ngày 09-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Ngọc L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Ngọc L thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và nhất trí bồi thường số tiền cho các bị hại theo yêu cầu. Mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa, trong đó bị hại Nguyễn Thị Giáng N đã nhận được bồi thường nay không yêu cầu, Trần Thị Thu H, Ngô Thị T không yêu cầu bồi thường. Các bị hại còn lại tại cơ quan điều tra yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Ngọc L từ 12 đến 13 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo hoàn trả toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho bị hại có yêu cầu bồi thường và chưa nhận được tiền bồi thường. Về xử lý vật chứng và án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 02 thẻ ngân hàng và 01 thẻ sim do có liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động và 01 máy tính cá nhân do có liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân do không liên quan đến hành vi phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên không tranh luận. Tuy nhiên nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường được số tiền 19.800.000 đồng, bị cáo nhân thân tốt, có hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe yếu do bệnh tật, bố mẹ đã ly hôn, bản thân là dân tộc thiểu số. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất có thể. Về trách nhiệm dân sự: Có 03 bị hại không yêu cầu bồi thường, các bị hại còn lại yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bị cáo cũng nhất trí; đối với vật chứng là 02 thẻ tín dụng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo

với mức đầu khung; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại không có đơn, nhưng đây là phiên tòa mở lần thứ 4, nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4-2022 đến ngày 16-9-2022, Đinh Ngọc L đã có hành vi gian dối trong việc mua bán hàng hóa, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 21 bị hại là Trịnh Văn H, Đào Xuân B, Huỳnh Văn T, Trần Quốc V, Vũ Văn T, Trần Văn D, Nguyễn Thị Tuyết N, Ngô Thị Ngọc T, Vương Thị L, Hà Thị Mai H, Ngô Thị T, Phan Danh H, Nguyễn Thế A, Bùi Thị T, Vũ Thị T, Nguyễn Thông T, Trần Thị Thanh T, Phạm Thùy T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Giáng N và Trần Thị Thu H tổng số tiền 682.394.000 đồng, sau đó đã sử dụng toàn bộ số tiền chiếm đoạt được vào việc đánh bạc và chi tiêu cá nhân. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đinh Ngọc L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Ngọc L là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội; gây hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Đinh Ngọc L có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, quá trình tại ngoại bị cáo Đinh Ngọc L đã rời khỏi nơi cư trú, gây khó khăn cho công tác xét xử của Tòa án.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại vào nhiều thời gian, địa điểm khác nhau nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo đã bồi thường xong số tiền chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Giáng N là 19.800.000 đồng, bị cáo bị bệnh là nang tuyến tiền liệt, nang vách não và có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 thẻ ngân hàng và 01 thẻ sim Viettel có liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại và 01 máy tính cá nhân đang bị thu giữ của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Ngọc L là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về phần bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thị Giáng N đã được người nhà bị cáo bồi thường nên không còn yêu cầu. Các bị hại Trần Thị Thu H, Ngô Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt và bị hại không có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra đã có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, bị cáo Đinh Ngọc L nhất trí trả cho các bị hại, do đó buộc bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của các bị hại với tổng số tiền là 631.682.000 đồng theo yêu cầu cho các bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

[11] Quá trình điều tra vụ án, ngoài 21 bị hại đã làm rõ nêu trên, Cơ quan điều tra đã thu giữ tài liệu, chứng cứ phản ánh bị cáo Đinh Ngọc L còn chiếm đoạt của một số người sau:

[11.1] Chiếm đoạt số tiền 3.200.000 đồng của người sử dụng tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0821000137189 của TRINH THI THU H. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Trịnh Thị Thu H. Ngày 14-10-2022, Trịnh Thị Thu H đã chuyển hộ khẩu về tổ X, phường T, thành phố P tỉnh Thái Nguyên. Xác minh tại phường T xác định Trịnh Thị Thu H không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11.2] Chiếm đoạt số tiền 4.680.000 đồng của người sử dụng tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19027965403023 của Nguyễn Thị Q. Tiến hành xác minh

người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1992, địa chỉ xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Thị Q xác nhận bản thân có đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng nêu trên, nhưng không được giao dịch, mua bán hàng với Đinh Ngọc L cũng như không cho ai mượn tài khoản để thực hiện giao dịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ đề nghị xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với số tiền chiếm đoạt được trong vụ án, Đinh Ngọc L đã chuyển một phần từ các tài khoản ngân hàng mang tên Đinh Ngọc L đến các tài khoản ngân hàng sau để tiến hành quy đổi ra điểm đánh bạc qua mạng Internet thông qua ứng dụng "Game bài 68", cụ thể:

[12.1] Chuyển số tiền 300.870.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Maritimebank mang tên DOAN THI H, số tài khoản 20001012976354. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Đoàn Thị H, sinh năm 1990, địa chỉ Phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Xác minh tại phường H không có công dân nào là Đoàn Thị H đăng ký thường trú tại địa bàn, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12.2] Chuyển số tiền 55.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng MB mang tên NGUYEN THI TUONG V, số tài khoản 2228667896868. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1996, nơi cư trú phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Nguyễn Thị Tường V trình bày bản thân không quen biết với Đinh Ngọc L, còn tài khoản Ngân hàng MB mang tên Nguyễn Thị Tường V là do Nguyễn Thị Tường V đăng ký, tuy nhiên sau đó đã bán tài khoản này cho một người tên Hiếu (không rõ họ, địa chỉ) vào khoảng năm 2021, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12.3] Chuyển số tiền 112.350.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng BIDV mang tên DUONG PHUONG N, số tài khoản 61610000165110. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Dương Phương N, sinh năm 2003, nơi cư trú đường H, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Xác minh tại phường T, Dương Phương N không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12.4] Chuyển số tiền 59.900.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN THI MINH T. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1982, nơi thường trú phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Xác minh tại phường X, Nguyễn Thị Minh T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12.5] Chuyển số tiền 83.340.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng VIB mang tên DO VAN T, số tài khoản 018608431. Tiến hành xác minh người đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng này là Đỗ Văn T, sinh năm 1967, nơi thường trú thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Xác minh tại xã A, Đỗ Văn T không có mặt tại địa

phương, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đinh Ngọc L khai tổng số tiền chiếm đoạt được bị cáo đã sử dụng để đổi điểm tham gia đánh bạc là 611.460.000 đồng, còn lại số tiền 70.934.000 đồng bị cáo đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân, sau khi đổi điểm trong game bài đã tham gia đặt cược và thua toàn bộ số điểm đổi được. Do không có tài liệu khác chứng minh thời gian thực hiện hành vi đánh bạc và số tiền đánh bạc của từng lần nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ về hành vi đánh bạc của Đinh Ngọc L.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo còn có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại nên bị cáo còn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[16] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 274, 275, 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc L 13 năm (mười ba năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/4/2024, được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 17/9/2022 đến ngày 23/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Đinh Ngọc L phải bồi thường cho các bị hại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể:

+ Cho Trịnh Văn H là 8.960.000 đồng (tám triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ Cho Đào Xuân B số tiền 164.984.000 đồng (một trăm sáu mươi tư triệu chín trăm tám mươi tư nghìn đồng).

+ Cho Huỳnh Văn T là 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng).

+ Cho Trần Quốc V là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

+ Cho Vũ Văn T là 44.856.000 đồng (bốn mươi bốn triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

+ Cho Nguyễn Thị Tuyết N là 1.764.000 đồng (một triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

+ Cho Ngô Thị Ngọc T là 23.254.000 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi tư nghìn đồng).

+ Cho Vương Thị L là 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Cho Hà Thị Mai H là 40.440.000 đồng (bốn mươi triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Cho Trần Văn D là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Cho Phan Danh H 88.340.000 đồng (tám mươi tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Cho Nguyễn Thế A là 31.080.000 đồng (ba mươi mốt triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Cho Bùi Thị T là 23.520.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Vũ Thị T là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Cho Nguyễn Thông T là 16.252.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

+ Cho Trần Thị Thanh T là 8.640.000 đồng (tam triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Cho Phạm Thùy T là 5.592.000 đồng (năm triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng).

+ Cho Nguyễn Thị T là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) thẻ ngân hàng Shinhan Bank, số thẻ: 9704242005647670 mang tên Đinh Ngọc L.

- 01 (một) thẻ ngân hàng Vietinbank, số thẻ: 9704151544436414 mang tên Đinh Ngọc L.

- 01 (một) thẻ sim Viettel màu xanh, kích cỡ 12,3x8,8x0,67mm

4.2. Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 3, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 860202045045951531, số IMEI2: 860202045951523, bên trong có gắn 02 (hai) sim điện thoại nhà mạng Viettel.

- 01 (một) máy tính cá nhân nhãn hiệu HP-15s-fq2045TU, màu vàng đồng, số seri 5CD0468V6K.

4.3. Trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc L:

01 (một) chứng minh nhân dân số 091879094 mang tên Đinh Ngọc L.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03 tháng 11 năm 2023*).

5. Về án phí: Bị cáo Đinh Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 29.267.000 đồng (hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06, PC02 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Luật sư; các bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

Vi Đức Trí

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Quang Bình	**Lộc Sơn Thái**	**Vi Đức Trí**

Phạm Tuấn Tú

Hoàng Thanh Châm

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06, PC02 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Đức Trí

‘

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Quang Bình	**Lộc Sơn Thái**	**Vi Đức Trí**
Phạm Tuấn Tú		
Hoàng Thanh Châm		